

THÔNG BÁO

Xét duyệt quyết toán ngân sách năm 2022

Đơn vị được thông báo: Văn phòng Sở Tài chính

Mã chương: 418

Căn cứ Thông tư số 137/2017/TT-BTC ngày 25 tháng 12 năm 2017 của Bộ Tài chính quy định xét duyệt, thẩm định, thông báo và tổng hợp quyết toán năm;

Căn cứ báo cáo quyết toán ngân sách năm 2022 của Văn phòng Sở Tài chính và biên bản xét duyệt quyết toán ngày 30/7/2023 giữa Phòng Tài chính HCSN và Văn phòng Sở Tài chính;

Sở Tài chính thông báo xét duyệt/thẩm định quyết toán ngân sách năm 2022 (không bao gồm quyết toán vốn đầu tư XDCB) Văn phòng Sở Tài chính như sau:

I. Phần số liệu:

1. Số liệu quyết toán:

a) Thu phí, lệ phí:

- Tổng số thu trong năm: 0 đồng
- Số phải nộp ngân sách nhà nước: 0 đồng
- Số phí được khấu trừ, để lại: 0 đồng

b) Quyết toán chi ngân sách:

- Số dư kinh phí năm trước chuyển sang: 0 đồng
- Dự toán được giao trong năm: 17.465.663.000 đồng, trong đó:
 - + Dự toán giao đầu năm: 16.173.000.000 đồng;
 - + Dự toán bổ sung trong năm: 1.292.663.000 đồng;
- Kinh phí thực nhận trong năm: 14.159.880.000 đồng;
- Kinh phí quyết toán: 14.159.880.000 đồng;
- Kinh phí giảm trong năm: 3.000.000.000 đồng
- Số dư kinh phí được chuyển sang năm sau sử dụng và quyết toán: 305.783.000 đồng.

(Số liệu chi tiết theo Mẫu biểu 1c ban hành kèm theo).

2. Tình hình thực hiện kiến nghị của kiểm toán, thanh tra, cơ quan tài chính:

Không phát sinh kiến nghị của cơ quan kiểm toán, thanh tra.

3. Thuyết minh số liệu quyết toán:

- Số kinh phí giảm trong năm: 3.000.000.000 đồng là nguồn kinh phí xây dựng CSDL về giá tại địa bàn tỉnh (bố trí trong dự toán chi đầu năm), bị huỷ dự toán do

nhiệm vụ chưa thực hiện được trong năm 2022.

- Số dư kinh phí chuyển năm sau sử dụng và quyết toán: 305.783.000 đồng, bao gồm:

+ Kinh phí hoạt động Hội đồng thẩm định giá theo Quyết định số 1261/QĐ-UBND: 76.783.000 đồng;

+ Kinh phí Hội đồng đánh giá lại giá trị tài sản còn lại trên khu đất thu hồi của công ty CP Nông lâm sản HT: 100.000.000 đồng;

+ Kinh phí Hội đồng định giá thường xuyên trong tổ tụng hình sự: 129.000.000 đồng.

II. Nội dung đối chiếu số liệu kết quả hoạt động:

Kết quả chênh lệch thu lớn hơn chi trong năm: 0 đồng.

(Số liệu chi tiết theo Mẫu biểu 2b ban hành kèm theo).

III. Nhận xét và kiến nghị:

1. Nhận xét:

- Về chấp hành thời hạn nộp báo cáo quyết toán: đơn vị nộp báo cáo quyết toán đúng thời gian quy định.

- Về các mẫu biểu báo cáo quyết toán, sổ kế toán:

+ Biểu mẫu trong báo cáo quyết toán cơ bản đầy đủ theo quy định.

+ Hệ thống sổ kế toán in đầy đủ sổ cái và sổ chi tiết các tài khoản, đóng dấu và ký tên đúng quy định.

- Về công tác hạch toán kế toán: cơ bản đúng quy định.

- Về chứng từ kế toán: Một số hồ sơ chứng từ kế toán chưa đầy đủ theo quy định (thiếu hoá đơn/giấy biên nhận của chứng từ chi mua hàng hoá).

- Về việc chấp hành các quy định của Nhà nước: cơ bản đúng quy định.

2. Kiến nghị:

Hoàn thiện hồ sơ chứng từ kế toán theo quy định./.

Nơi nhận:

- VP Sở Tài chính;

- Lưu: VT, HCSN.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Phùng Thị Nguyệt